

Số: **1776/2019/QĐST-HNGĐ**

Biên Hòa, ngày 29 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 9, 11 và Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và khoản 1 Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2335/2019/TLST-VHNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1986.

+ Bà **Nguyễn Thị Việt N**, sinh năm 1981.

Cùng tạm trú: 45, tổ 15, khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Cùng địa chỉ liên lạc: G6, tổ 35A, khu phố 11, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N.

Giao con chung Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/12/2012 cho bà Nguyễn Thị Việt N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Văn N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N.

Giao con chung Nguyễn Phước T, sinh ngày 14/12/2012 cho bà Nguyễn Thị Việt N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Văn N không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Văn N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi việc nuôi dưỡng cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000872 ngày 21/10/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa được tính trừ vào lệ phí ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị Việt N đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Chi cục THADS TP. Biên Hòa;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hường